

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

D, ngày 25 tháng 7 năm 2018.

Số: 79/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hình và bà Lê Thị Chung

Căn cứ vào các điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 471 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 144 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Kim L

Địa chỉ: Số nhà 15, Đường 4, Khu phố 6, khu dân cư H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn:

Ông Hồ Thanh H

Địa chỉ: Số nhà 6A, thôn K, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Quỹ tín dụng nhân dân Đ

Địa chỉ: Số 30, thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hồng K. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân Đ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Hồ Thanh H thuận tình ly hôn;

2.2. Về con chung:

Giao con chung Hồ Gia H, sinh ngày 12-4-2007 cho ông Hồ Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Hồ Gia A, sinh ngày 29-10-2012 cho bà Nguyễn Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con; thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi mức cấp dưỡng của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản:

Bà Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền vay 201.587.000 đồng (*Hai trăm lẻ một triệu năm trăm tám mươi bảy ngàn đồng*) và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 1100/2017/HĐTD ngày 22-12-2017, Hợp đồng tín dụng số 1105/2017/HĐTD ngày 25-12-2017 và Hợp đồng tín dụng số 25/2018/HĐTD ngày 12-01-2018. Trong đó nợ gốc 200.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 25-7-2018 là 1.587.000 đồng.

Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền số 1142/2016/HĐTC ngày 21-12-2016 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất của bên thứ ba số 25/2018/HĐTC ngày 12-01-2018 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 375 của Bộ luật Dân sự.

2.4. Về án phí:

Bà L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn 300.000 đồng và án phí chia tài sản là 10.079.000 đồng, tổng cộng 10.379.000 đồng. Bà L đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0003367 ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà L phải nộp thêm 10.079.000 đồng (*Mười triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng*).

Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền tạm ứng án phí 5.084.000 đồng (*Năm triệu không trăm tám mươi bốn ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án

phí số AA/2016/0003400 ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Tân Nghĩa;
- Chi cục THA dân sự huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án; Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

